

CHƯƠNG 1 CÁC ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Điều 1.1 : Thành lập khu vực thương mại tự do

Phù hợp với Điều XXIV của GATT 1994 và Điều V của GATS, các Bên bằng Hiệp định này sẽ thiết lập một khu vực thương mại tự do.

Điều 1.2 : Mục tiêu

Các mục tiêu của Hiệp định này là:

- (a) nhằm đạt được sự tự do hóa đáng kể về thương mại hàng hóa giữa các Bên, phù hợp với Điều XXIV của GATT 1994;
- (b) nhằm đạt được sự tự do hóa đáng kể về thương mại dịch vụ và đầu tư giữa các Bên, phù hợp với Điều V của GATS;
- (c) thúc đẩy sự cạnh tranh trong nền kinh tế của mỗi Bên, cụ thể là sự cạnh tranh liên quan đến quan hệ kinh tế giữa các Bên;
- (d) bảo hộ đầy đủ và có hiệu quả các quyền sở hữu trí tuệ; và
- (e) thiết lập một khuôn khổ tăng cường hợp tác sâu hơn trong những lĩnh vực được các Bên thỏa thuận theo Hiệp định này.

Điều 1.3 : Mối quan hệ với các hiệp định khác

1. Các Bên khẳng định lại các quyền và nghĩa vụ của các Bên trong các hiệp định hiện tại mà cả hai Bên là thành viên, bao gồm Hiệp định WTO và Hiệp định Thương mại Tự do ASEAN-Hàn Quốc.

2. Để rõ ràng hơn, Hiệp định này sẽ không được hiểu là làm giảm bất kỳ nghĩa vụ quốc tế nào giữa các Bên mà theo đó cho phép đối xử đối với hàng hóa, dịch vụ, đầu tư, hoặc cá nhân thuận lợi hơn so với các quy định theo Hiệp định này.

3. Trừ khi có quy định khác trong Hiệp định này, trong trường hợp có sự không thống nhất giữa Hiệp định này và bất kỳ hiệp định nào mà các Bên cùng là thành viên, các Bên sẽ ngay lập tức tham vấn lẫn nhau nhằm đạt được giải pháp thỏa đáng cho cả hai Bên.

Điều 1.4 : Phạm vi của các nghĩa vụ

Nhằm thực hiện các nghĩa vụ và cam kết theo Hiệp định này, mỗi Bên trong phạm vi lãnh thổ của mình sẽ đảm bảo sự tuân thủ của chính quyền và các cơ quan nhà nước cấp địa phương và của các cơ quan phi chính phủ khi thực hiện các thẩm quyền được trao bởi chính phủ và cơ quan nhà nước cấp trung ương hoặc địa phương.

Điều 1.5 : Các định nghĩa chung

Đối với Hiệp định này, trừ khi có quy định khác,

Hiệp định Nông nghiệp nghĩa là *Hiệp định về Nông nghiệp*, tại Phụ lục 1A của Hiệp định WTO;

Hiệp định Chống bán phá giá nghĩa là *Hiệp định về thực thi Điều VI của Hiệp định chung về Thuế quan và Thương mại 1994*, tại Phụ lục 1A của Hiệp định WTO;

Hiệp định thương mại tự do ASEAN-Hàn Quốc nghĩa là *Hiệp Định Khung về Hợp Tác Kinh Tế Toàn Diện giữa Các Chính phủ Các Nước Thành Viên Hiệp Hội Các Quốc Gia Đông Nam Á và Chính Phủ Nước Đại Hàn Dân Quốc* và các hiệp định có liên quan khác được liệt kê tại đoạn 1 Điều 1.4 của Hiệp Định Khung;

cơ quan hải quan nghĩa là cơ quan, theo pháp luật của mỗi Bên, có thẩm quyền quản lý và giám sát thực thi các luật và quy định hải quan của Bên đó:

- (a) đối với Việt Nam, là Tổng Cục Hải Quan; và
- (b) đối với Hàn Quốc, là Bộ Chiến lược và Tài chính, hoặc Cơ quan Dịch vụ Hải quan Hàn Quốc;

hoặc cơ quan kế nhiệm tương ứng;

thuế hải quan nghĩa là bất kỳ loại hình thuế hải quan hoặc thuế nhập khẩu và bất kỳ khoản phí nào bao gồm thuế phụ thu và phí phụ thu, được áp dụng với việc nhập khẩu hàng hóa, nhưng không bao gồm:

- (a) phí tương đương với thuế nội địa được áp dụng theo các quy định của Điều III:2 của GATT 1994 liên quan đến hàng hóa tương tự hoặc hàng hóa có tính cạnh tranh trực tiếp của một Bên, hoặc hàng hóa có thể thay thế hoặc liên quan đến hàng hóa làm nguyên liệu để chế biến hoặc sản xuất toàn bộ hay một phần hàng hóa nhập khẩu;
- (b) thuế theo quy định của luật và các quy định trong nước của một Bên phù hợp với Chương 7 (Phòng vệ Thương mại);
- (c) phí hoặc bất cứ khoản lệ phí nào khác liên quan đến việc nhập khẩu tương ứng với chi phí dịch vụ phải trả;
- (d) các khoản phí bảo hiểm được cung cấp hoặc phải thu đối với hàng hóa nhập khẩu phát sinh từ bất kỳ hệ thống đấu thầu nào đối với việc quản lý hạn chế số lượng nhập khẩu hay hạn ngạch thuế quan; hoặc
- (e) thuế được quy định đối với bất kỳ biện pháp tự vệ trong nông nghiệp nào được thực hiện theo Hiệp định Nông nghiệp;

các luật và quy định hải quan nghĩa là các luật và các quy định được quản lý và giám sát thực thi bởi cơ quan hải quan của các Bên liên quan đến nhập khẩu, xuất khẩu, quá cảnh, trung chuyển hàng hóa, có liên quan đến thuế hải quan, các lệ phí, và các loại thuế khác, hoặc liên quan đến việc cấm, hạn chế, và các biện pháp kiểm soát tương tự đối với sự di chuyển của các hạng mục được kiểm soát quan biên giới lanh thổ hải quan của mỗi Bên;

Hiệp định Định giá Hải quan nghĩa là *Hiệp định về thực thi Điều VII của Hiệp định chung về Thuế quan và Thương mại 1994*, tại Phụ lục 1A của Hiệp định WTO;

ngày nghĩa là ngày dương lịch, bao gồm cả các ngày cuối tuần và các ngày nghỉ lễ;

doanh nghiệp nghĩa là bất kỳ tổ chức nào được thành lập hợp pháp hoặc được tổ chức theo các luật và các quy định hiện hành, dù là hoạt động vì lợi nhuận hay không, và dù là doanh nghiệp do tư nhân hay do chính phủ sở hữu hoặc kiểm soát, bao gồm công ty, quỹ tín thác, hợp danh, doanh nghiệp tư nhân, liên doanh, hiệp hội, hoặc tổ chức tương tự;

đang có hiệu lực nghĩa là còn hiệu lực thi hành vào ngày có hiệu lực thi hành của Hiệp định này;

GATS nghĩa là *Hiệp định chung về Thương mại Dịch vụ*, tại Phụ lục 1B của Hiệp định WTO;

GATT 1994 nghĩa là *Hiệp định chung về Thuế quan và Thương mại 1994*, bao gồm các điều khoản bổ sung và các ghi chú của nó, là một phần của Hiệp định WTO;

hang hóa nghĩa là bất kỳ vật phẩm, sản phẩm, hoặc nguyên liệu, vật liệu nào;

Hệ thống Hài hòa (HS) nghĩa là tập hợp của Hệ thống Hài hòa Mô tả và Mã hóa Hàng hóa được nêu trong *Công ước Quốc tế về Hệ thống Hài hòa Mô tả và Mã hóa Hàng hóa* và các ghi chú pháp lý kèm theo, có hiệu lực và được sửa đổi tùy từng thời điểm;

Ủy ban hỗn hợp nghĩa là Ủy ban hỗn hợp được thành lập theo Điều 17.1 (Ủy ban Hỗn hợp);

pháp nhân nghĩa là bất kỳ tổ chức nào được thành lập hợp pháp hoặc tổ chức theo các luật và các quy định hiện hành, dù là hoạt động vì lợi nhuận hay không, và thuộc sở hữu tư nhân hay sở hữu nhà nước, bao gồm công ty, quỹ tín thác, hợp danh, liên doanh, doanh nghiệp tư nhân hay hiệp hội;

biện pháp nghĩa là bất kỳ biện pháp nào của một Bên, dù dưới hình thức luật, quy định, quy tắc, thủ tục, quyết định, hành vi/quyết định hành chính hay hình thức nào khác;

biện pháp do một Bên ban hành hoặc duy trì nghĩa là biện pháp được ban hành hoặc duy trì bởi:

(a) chính phủ và cơ quan có thẩm quyền cấp trung ương hoặc địa phương; và

(b) các cơ quan phi chính phủ thực hiện theo sự ủy quyền/phân công của chính phủ và cơ quan có thẩm quyền cấp trung ương hoặc địa phương;

công dân nghĩa là:

(a) đối với Việt Nam, bất kỳ người nào mang quốc tịch Việt Nam theo quy định tại *Hiến pháp* và *Luật Quốc tịch Việt Nam*, hoặc văn bản sửa đổi sau này; và

(b) đối với Hàn Quốc, công dân Hàn Quốc được quy định tại *Luật Quốc tịch*, hoặc văn bản sửa đổi sau này;

hàng hóa có xuất xứ nghĩa là hàng hóa hoặc nguyên liệu đáp ứng đủ quy định về xuất xứ theo Chương 3(Quy tắc xuất xứ và quy trình cấp xuất xứ);

cá nhân nghĩa là bất kỳ một thể nhân hoặc pháp nhân hoặc doanh nghiệp nào;

ưu đãi thuế quan nghĩa là miễn giảm thuế quan áp dụng cho hàng hóa có xuất xứ thông qua áp dụng các mức thuế suất theo Hiệp định này;

Hiệp định Các biện pháp tự vệ nghĩa là *Hiệp định về các Biện pháp tự vệ*, tại Phụ lục 1A của Hiệp định WTO;

Hiệp định SCM nghĩa là *Hiệp định về Trợ cấp và các Biện pháp đối kháng*, tại Phụ lục 1A của Hiệp định WTO;

lãnh thổ nghĩa là:

(a) đối với Việt Nam, vùng đất bao gồm đất liền và các đảo, các vùng nội thủy, lãnh hải và vùng trời trên lãnh thổ, vùng biển bên ngoài lãnh hải, gồm thêm lục địa, vùng đặc quyền kinh tế, và các tài nguyên thiên nhiên trên đó mà Việt Nam có chủ quyền, quyền chủ quyền hoặc quyền tài phán phù hợp với pháp luật trong nước và pháp luật quốc tế; và

(b) đối với Hàn Quốc, lãnh thổ đất liền, vùng biển, và vùng trời thuộc chủ quyền của Hàn Quốc, và các vùng lãnh hải bao gồm cả đáy biển và lòng đất dưới đáy biển tiếp giáp với lãnh hải và bên ngoài lãnh hải mà Hàn Quốc có quyền chủ quyền hoặc quyền tài phán phù hợp với pháp luật quốc tế và pháp luật trong nước;

Hiệp định TRIPS nghĩa là *Hiệp định về các Khía cạnh liên quan đến Thương mại của quyền Sở hữu trí tuệ*, tại Phụ lục 1C của Hiệp định WTO;

UNCITRAL nghĩa là Uỷ ban Liên hợp quốc về Luật Thương mại Quốc tế;

WTO nghĩa là Tổ chức Thương mại Thế giới; và

Hiệp định WTO nghĩa là *Hiệp định Marrakesh thành lập Tổ chức Thương mại Thế giới*, hoàn thành vào ngày 15 tháng 4 năm 1994.